

Số: 170A/2020/QĐST- HNGĐ

Gia Lâm, ngày 10 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2020/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đặng Trần L, sinh năm 1989

HKTT và nơi cư trú: Thôn P 3, xã P, huyện K, TP Hà Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị F W, sinh năm 1996

HKTT và nơi cư trú: Thôn P 3, xã P, huyện K, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Trần L và chị Nguyễn Thị F W

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đặng Trần L và chị Nguyễn Thị F W có 02 con chung là cháu Đặng Trần H, sinh ngày 08/5/2014 và cháu Đặng Trần Tuấn C, sinh ngày 23/3/2016. Khi ly hôn, anh L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu H và cháu Tuấn C cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng đối với chị W cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới.

Chị Nguyễn Thị F W không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung vợ chồng: Anh Đặng Trần L và chị Nguyễn Thị F W không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đặng Trần L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp 300.000đ theo biên lai AA/2010/0005246 ngày 28/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, hoàn trả anh L 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện K;
- Chi Cục THA huyện K;
- UBND xã P, K, Hà Nội (ĐKKH số 09/2014 ngày 20/02/2014);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thiên Hương